TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN A** **TỈNH LONG A**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 97/2020/QĐST - HNGĐ	*Tân An, ngày 21 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 397, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82. 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 97/2020/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Lê Thị Mộng T, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Số 374 ấp Xuân H, xã Lợi Bình N, thành phố Tân A, tỉnh Long A.

Ông Nguyễn Hữu K, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số 342 ấp Xuân H, xã Lợi Bình N, thành phố Tân A, tỉnh Long A.

XÉT THẤY

[1] Bà Lê Thị Mộng T và ông Nguyễn Hữu K tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lợi Bình N, thành phố Tân A, tỉnh Long A vào ngày 11/01/2019, đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Tại phiên hòa giải ngày 13 tháng 7 năm 2020, hai bên thực sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc không yêu cầu giải quyết tài sản chung, nợ chung, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 13 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Mộng T và ông Nguyễn Hữu K thỏa thuận tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Lê Thị Mộng T và ông Nguyễn Hữu K có 01 con chung tên Nguyễn Thị Thùy D, sinh ngày 07/5/2019. Khi ly hôn, bà Lê Thị Mộng T và ông Nguyễn Hữu K thỏa thuận giao con chung Nguyễn Thị Thùy D cho bà T được trực tiếp nuôi dưỡng, ông K cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đ vào ngày 15 tây hàng tháng, bắt đầu cấp dưỡng lần đầu vào ngày 15/7/2020 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con vẫn có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Trên cơ sở lợi ích của con, cha mẹ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con; cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo qui định pháp luật.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo qui định tại Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình; yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo giục con.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Lê Thị Mộng T và ông Nguyễn Hữu K xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập.

Về các vấn đề khác: Không yêu cầu.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng). Bà Lương Thị Mộng T tự nguyện chịu toàn bộ, chuyển 300.000đ mà bà T đã nộp theo biên lai thu số 0004620 ngày 07/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An sang thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS TP. Tân An;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- TAND tỉnh Long An
- Lưu hồ sơ vụ án..

Thẩm phán

Nguyễn Phước Thanh